

Số: /BC - UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Thực hiện Luật Bình đẳng giới và Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn thành phố Bắc Kạn (từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/7/2024)

Thực hiện Quyết định số 21/QĐ-HĐND ngày 31/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện Luật Bình đẳng giới và Nghị quyết 11/NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ủy ban nhân dân thành phố Báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. Tình hình xây dựng và ban hành các văn bản thực hiện Luật bình đẳng giới

Trên cơ sở Luật bình đẳng giới và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của Thành ủy, hàng năm UBND thành phố xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện kịp thời công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ, triển khai đến các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố và UBND các xã, phường. Đồng thời, giao các cơ quan thành viên Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ (*phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội liên hiệp phụ nữ, Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch*) tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

Từ năm 2021 đến nay, đã xây dựng và ban hành 50 văn bản chủ yếu để tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ phụ nữ trên địa bàn thành phố (*có biểu phụ lục các văn bản kèm theo*). Các văn bản triển khai đảm bảo chất lượng theo quy định, trong đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công góp phần nâng cao hiệu quả công tác thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới

Nhằm nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật, hướng đến chuyển đổi hành vi về Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, UBND thành phố đã chỉ đạo các đơn vị tập trung tuyên truyền văn bản của Đảng, Nhà nước về Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ như: Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về ban hành chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030; Luật Bình đẳng giới; Luật Hôn nhân và gia đình....., bằng nhiều hình thức phù hợp với thực tế của từng đơn vị như: Tuyên truyền trực tiếp thông qua các cuộc họp thôn, tổ dân phố, sinh hoạt câu lạc bộ, hội, nhóm,

trong các buổi sinh hoạt đầu giờ cho học sinh, hội nghị của cấp Ủy đảng, chính quyền, qua trang mạng xã hội như facebook, fanpage, zalo, qua hồ sơ công việc và trên Cổng thông tin điện tử thành phố...; gián tiếp thông qua các khẩu hiệu, băng zôn... trong các ngày lễ như Quốc tế phụ nữ 8/3, 20/10, các tin bài trên hệ thống loa truyền thanh của thành phố và xã, phường... Thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo sát sao hoạt động và tổ chức lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của thành phố nhất là các dự án, đề án có liên quan đến phụ nữ như: Đề án 938 “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ”; Đề án 939 “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp”; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; các mô hình, cho vay vốn để phát triển kinh tế...

Từ năm 2021 đến nay, các cơ quan thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố phối hợp tổ chức tuyên truyền lồng ghép các chương trình phổ biến kiến thức pháp luật được 23 buổi, với 1.380 lượt người tham dự; thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, đăng tải trên cổng thông tin điện tử được 152 tin, bài, phóng sự và những gương điển hình tiên tiến người tốt, việc tốt và phê phán những hành vi, cá nhân, tổ chức vi phạm Luật bình đẳng giới; qua tập huấn nâng cao năng lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia được 13 buổi, với 780 lượt người tham dự. Ngoài ra Ủy ban MTTQ và các đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ đã tổ chức tuyên truyền được 76 cuộc, với 4.560 lượt người tham dự; tham gia các lớp tập huấn bình đẳng giới do cấp trên tổ chức đảm bảo đầy đủ.

Đối với UBND các xã, phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về Bình đẳng giới và Luật phòng, chống bạo lực gia đình; tuyên truyền kiến thức về tiền hôn nhân cho thanh niên trong độ tuổi kết hôn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong thực hiện Bình đẳng giới lĩnh vực gia đình nhằm từng bước giảm dần bạo lực trên cơ sở giới, đặc biệt phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tổ chức thực hiện các Dự án nâng cao năng lực của phụ nữ, trẻ em gái thông qua Mô hình Câu lạc bộ, Mô hình “Địa chỉ tin cậy - Ngôi nhà tạm lánh”. Thông qua công tác tuyên truyền, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân về thực hiện Bình đẳng giới, Vì sự tiến bộ phụ nữ được nâng lên, thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Hằng năm xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai tháng hành động vì đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; đồng thời cử 100 chị em phụ nữ tham gia Lễ mít tinh hưởng ứng tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới và chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em do UBND tỉnh phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tổ chức năm 2022; cử trên 2000 chị em phụ nữ tham gia đồng diễn và diễu hành nhân dịp 8/3/2024; tham gia Chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc” lần thứ XV do UBND tỉnh tổ chức có 300 chị em phụ nữ tham gia múa bát và các nội dung chương trình khác. Duy trì 117 địa chỉ tin

cây; thành lập các mô hình thu hút nam giới tham gia, cụ thể như: mô hình “Người cha tốt của con” tại phường Sông Cầu, “Cha mẹ hiểu con”, “hiểu con niềm vui nhân” đôi phường Minh Khai, mô hình tổ truyền thông cộng đồng “Thực hiện Bình đẳng giới và giải quyết các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em”, mô hình khu phố an toàn, làng quê an toàn cho phụ nữ và trẻ em...

3. Kết quả thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn làm tốt công tác quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, luân chuyển, bố trí sắp xếp cán bộ nữ trên các lĩnh vực. Cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng chính trị, hành chính góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh của thành phố.

Kết quả thực hiện mục tiêu.

Theo số liệu thống kê đến nay, số cán bộ nữ tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 71/195 đạt 36,4%; số nữ đại biểu trúng cử HĐND nhiệm kỳ 2021-2026, cấp thành phố đạt 36,66%; cấp xã, phường đạt 36,57%. Trưởng phòng, phó trưởng phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố có cán bộ nữ: 13/17 đơn vị, bằng 76,47%; Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND thành phố và các xã, phường có cán bộ nữ: 8/9 đơn vị, bằng 88,88%.

Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện: Không.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

Cùng với công tác phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, công tác bình đẳng giới luôn được UBND thành phố quan tâm triển khai thực hiện trên tất cả các lĩnh vực. Hằng năm, thành phố đã chỉ đạo phòng Lao độngTB&XH phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường triển khai rà soát, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu cung cầu lao động trên địa bàn, qua đó nắm bắt được thông tin thực trạng việc làm nói chung và tình trạng việc làm của phụ nữ nói riêng, phối hợp tổ chức giải quyết việc làm đưa thông tin đến với người lao động, triển khai tư vấn, giải ngân nguồn vốn vay tạo việc làm, các chương trình hỗ trợ người lao động qua đó hàng năm giải quyết việc làm cho trên 500 lao động; trong đó ưu tiên phát triển việc làm đối với lao động nữ.

Kết quả thực hiện mục tiêu: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động việc làm, người lao động nữ được tạo cơ hội tiếp cận bình đẳng trong việc phát huy vai trò của nữ giới, được hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm cho 567 học viên là nữ, có 40 lao động là nữ tham gia đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, Đài Loan.... Thành phố cũng chủ động chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, đoàn thể triển khai đồng bộ các chính sách, chương trình đối với lao động nữ, đặc biệt là lao động nữ thuộc hộ nghèo, lao động nữ là người dân tộc thiểu số, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ nữ trong phát triển kinh tế, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, kiến thức xã hội...

Trên địa bàn thành phố có 240 doanh nghiệp, HTX, trong đó có 48 doanh

nghiệp, HTX do nữ làm chủ, bằng 20%. Các chế độ, chính sách đối với lao động nữ như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ thai sản... được thực hiện kịp thời. 100% lao động nữ làm công đều được hưởng lương theo quy định.

- **Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện:** Nhiều lao động khi được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhưng chưa mạnh dạn áp dụng để phát triển mở rộng sản xuất;

c) Mục tiêu 3: Trong lĩnh vực đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt việc xây dựng gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực, thu hút sự tham gia tích cực của nam giới; tiếp tục thực hiện thí điểm các mô hình tư vấn hỗ trợ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới và buôn bán người. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, các cặp vợ chồng ý thức cao hơn về việc bình đẳng trong gia đình như bình đẳng trong sở hữu tài sản, chia sẻ công việc gia đình, sinh con không lựa chọn giới tính, chăm sóc con cái với điều kiện tốt nhất, giảm thiểu mâu thuẫn và các vụ ly hôn.

- Kết quả thực hiện:

Trong gia đình nam giới đã biết phụ giúp các công việc như nội trợ và chăm sóc gia đình đạt chỉ tiêu giao, còn 1,7 lần.

Số vụ bị bạo lực gia đình giảm rất nhiều. Tuy nhiên, từ năm 2021 đến nay, xảy ra 13 vụ liên quan đến phụ nữ, trẻ em, cụ thể: Năm 2021: xảy ra 03 vụ (*trong đó, 01 vụ trẻ em nữ tự tử; làm nhục người khác 01 vụ (01 phụ nữ); 01 vụ giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*); năm 2022: xảy ra 03 vụ (*trong đó 01 vụ trẻ em bị giao cấu; 01 vụ trẻ em bị dâm ô, 01 vụ bạo lực gia đình*); năm 2023: xảy ra 04 vụ (*02 vụ bạo lực gia đình, 02 vụ bạo lực trẻ em*). 06 tháng đầu năm 2024, xảy ra 03 vụ bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em (*02 trẻ em bị bạo hành tại gia đình, 01 trẻ em bị xâm hại tình dục*). Các vụ xảy ra đã được các ngành vào cuộc hướng dẫn xử lý theo quy định. 100% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn. 100% Số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng (01 vụ, 01 người năm 2023).

- **Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện:** Không.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Các hoạt động nhằm bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe được quan tâm thực hiện. Thường xuyên vận động chị em thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai đủ theo quy định, thường xuyên duy trì công tác khám, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; trẻ em dưới 6 tuổi, người nghèo được cấp Bảo hiểm y tế để khám chữa bệnh. Các Trạm y tế xã, phường đều có bác sỹ thực hiện công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. 100% phụ nữ được tiếp cận

với dịch vụ y tế, không có bà mẹ tử vong liên quan đến thai sản.

- Kết quả thực hiện.

+ Tỷ số giới tính khi sinh là không vượt quá 110 bé trai/100 bé gái.

+ Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan thai sản: Không.

+ Tỷ suất sinh ở vị thành niên: Không có.

+ Thành phố chưa có điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới.

- Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện: Không.

d) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới được đẩy mạnh với nhiều hình thức và nội dung khác nhau về các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác Bình đẳng giới qua các chương trình Hội nghị giao ban, tập huấn, thông qua Hội nghị cha mẹ học sinh định kỳ trong các năm học, bảng tin của nhà trường, nhóm, lớp, thông qua các hoạt động giáo dục tập thể của phụ huynh, các giờ hoạt động sinh hoạt dưới cờ; giáo dục ngoài giờ lên lớp; lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào các bài giảng trên lớp phù hợp với học sinh.

- Kết quả thực hiện.

+ 100% các đơn vị trường học trực thuộc đã thực hiện đưa nội dung giáo dục về bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào kế hoạch giáo dục của nhà trường thông qua các hoạt động chính khóa, ngoại khóa.

+ 100% trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành chương trình giáo dục Tiểu học và THCS.

+ Tỷ lệ nữ thạc sĩ có 12/18 trong tổng số cán bộ, công chức có trình độ thạc sĩ đạt 66,67%.

- Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện: Không

e) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực văn hoá, thông tin, thể dục, thể thao

- UBND thành phố đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thành phố chú trọng thông tin, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh và Cổng thông tin điện tử thành phố, xây dựng tin bài để tổ chức thông tin, tuyên truyền về công tác bình đẳng giới.

- Kết quả thực hiện.

+ 95% dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

+ 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

+ Đã xây dựng được 152 tin, bài, phòng sự tuyên truyền có lồng ghép về bình đẳng giới vì sự tiến bộ phụ nữ trên hệ thống truyền thanh của thành phố và

các xã, phường và Đài truyền hình tỉnh;

- **Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện:** Không
(Có biểu chi tiết mục tiêu kèm theo)

4. Công tác kiện toàn hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, việc xây dựng quy chế hoạt động, bố trí cán bộ theo dõi công tác bình đẳng giới và tập huấn cho cán bộ

- Ban vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố thường xuyên được củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu của công tác Bình đẳng giới và hoạt động Vì sự tiến bộ phụ nữ. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố có 14 thành viên (*phó Chủ tịch UBND thành phố là Trưởng Ban; phó Trưởng ban Thường trực là Trưởng phòng LĐ-TB&XH; các phó Trưởng ban gồm: Trưởng phòng Nội vụ, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Tài chính, Chủ tịch Hội LHPN thành phố; các thành viên là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố*); Tổ giúp việc có 03 thành viên (*Tổ trưởng là chuyên viên phòng LĐ-TB&XH, các thành viên là chuyên viên Hội LHPN thành phố, kế toán phòng LĐ-TB&XH*). Ban vì sự tiến bộ phụ nữ đã xây dựng Quy chế hoạch động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

- Các xã, phường chưa thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ, do chưa có hướng dẫn cụ thể về thành lập Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp xã, phường. Hiện nay, công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các địa phương được giao cho công chức phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ cơ sở thực hiện.

5. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách bình đẳng giới

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Luật bình đẳng giới, hoạt động Ban vì sự tiến bộ phụ nữ được UBND thành phố thực hiện lồng ghép thông qua các cuộc kiểm tra tình hình phát triển kinh tế - xã hội; qua triển khai chính sách, pháp luật, chương trình liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ; công tác cán bộ nữ và quy hoạch, tạo nguồn, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ nữ, những vấn đề tác động tiêu cực đến sự phát triển của phụ nữ. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng và tổ chức gặp mặt cán bộ nữ lãnh đạo chủ chốt của Thành phố và các xã, phường nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày 3 phụ nữ Việt Nam 20/10.

- Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố hằng năm tổ chức giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới tại 08 xã, phường.

6. Kinh phí thực hiện các chính sách về bình đẳng giới

- Cấp thành phố: Phân bổ qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Năm	2021	2022	2023	2024
Kinh phí thực hiện (đồng)	30.000.000	30.000.000	30.000.000	30.000.000

- Cấp xã, phường: Xuất Hóa (mỗi năm 5.000.000đ) các đơn vị còn lại chưa bố trí kinh phí riêng cho hoạt động bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ, hầu hết thực hiện lồng ghép với các Chương trình dự án khác của địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 11/NQ-TW NGÀY 27/4/2007 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng cán bộ nữ

a) Công tác quy hoạch cán bộ

Thực hiện theo đúng quy trình, quy định, đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ tham gia vào nguồn quy hoạch cấp ủy các cấp. Việc tổ chức rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo được thực hiện thường xuyên và định kỳ, quan tâm tăng tỷ lệ cán bộ nữ ở các cấp, số cán bộ nữ được quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý là 91 người, giới thiệu nguồn tham gia lãnh đạo, quản lý, tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 là 15 người.

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Cán bộ nữ theo tiêu chuẩn, chức danh, yêu cầu công việc được cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đa dạng về hình thức, chú trọng về chất lượng và đạt được nhiều kết quả; từ năm 2021 đến nay, số cán bộ nữ được đào tạo Trung cấp lý luận chính trị là 36 người; cao cấp lý luận chính trị là 01 người.

c) Công tác bố trí sử dụng cán bộ nữ

Việc bố trí, điều động, bổ nhiệm, phân công, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ nữ được thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước, theo kế hoạch, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Từ năm 2021 đến nay, điều động, bổ nhiệm là 24 cán bộ nữ, luân chuyển 01 cán bộ nữ người.

2. Chính sách phát triển đội ngũ cán bộ nữ; công tác tạo nguồn cán bộ nữ; bố trí, phân công công tác

- Trong những năm qua công tác cán bộ nữ được Thành phố quan tâm chỉ đạo sâu sát, nhờ đó chất lượng, số lượng đội ngũ cán bộ được nâng lên, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nữ đã có nhiều chuyển biến tích cực; hầu hết cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý khi được phân công nhiệm vụ ở bất kỳ cương vị công tác nào đều vững vàng về tư tưởng, chính trị, giữ vững phẩm chất đạo đức, năng động, sáng tạo, tận tâm, tận lực với công việc, có ý thức tự khắc phục khó khăn, phát huy được vai trò trách nhiệm, đảm bảo hiệu quả công tác; sắp xếp hài hòa công việc gia đình với xã hội, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ nữ được tạo điều kiện tham gia đào tạo nguồn nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn để phân công thực hiện nhiệm vụ cao hơn, đồng thời trong quá trình đào tạo nguồn được hưởng đầy đủ chế độ theo quy định.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự là nữ tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030; nữ đại biểu HĐND cấp thành phố nhiệm kỳ 2026-2031 (Cơ cấu, thành phần, trình độ...)

Số cán bộ nữ được quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030: 17/42 người, bằng 40,48%. Trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 06 người; Đại học 11 người. Tuổi dưới 40: 04 người; từ 40 - 50 tuổi 11 người; từ 50 tuổi trở lên 02 người. Lý luận chính trị: Cao cấp 14; trung cấp 03 người.

4. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện

Công tác phối hợp trong thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ giữa các cơ quan, địa phương được thực hiện chặt chẽ. Các cơ quan chuyên môn thành phố đã chủ động phối hợp với các sở, ngành thành viên Ban vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ; UBND các xã, phường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thành phố trong việc xây dựng và ban hành các văn bản triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác Bình đẳng giới, Vì sự tiến bộ của phụ nữ; các Chương trình mục tiêu quốc gia.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN

- Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục về Luật bình đẳng giới có lúc, có nơi chưa thường xuyên, liên tục và chặt chẽ nên vẫn còn xảy ra các vụ bạo lực và xâm hại trẻ em; Một số ít đơn vị và người đứng đầu đôi khi chưa quan tâm đúng mức

trong công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Một số ít chị em phụ nữ còn tư tưởng an phận, tự ti, thụ động, thiếu nghị lực và ý chí phấn đấu vươn lên trong cuộc sống cũng như trong công tác.

- Thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ hoạt động kiêm nhiệm và thường xuyên chuyển đổi vị trí công tác phần nào ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Không có chỉ tiêu biên chế cho cán bộ chuyên trách thực hiện công tác bình đẳng giới ở cấp xã, phường; đồng thời chưa có hướng dẫn thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ nên ảnh hưởng đến việc tổng hợp, theo dõi quá trình thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở. Nguồn kinh phí để thực hiện công tác Bình đẳng giới còn hạn hẹp.

IV. NHỮNG KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh và các sở ngành sớm có hướng dẫn thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các xã, phường. Đồng thời, bố trí kinh phí, tài liệu thực hiện công tác bình đẳng giới.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Luật Bình đẳng giới, Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của UBND thành phố Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Bản điện tử

- Thường trực HĐND tỉnh Bắc Kạn;
- Đoàn giám sát HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Bắc Kạn;
- TT Thành ủy, HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Thành viên Ban VSTBPN thành phố;
- Lưu: VP, LĐT BXH,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đăng Trường

PHỤ LỤC CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO ĐÃ BAN HÀNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2024
của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	Nội dung	Cơ quan ban hành	Loại văn bản	Số ban hành	Ngày, tháng, năm ban hành	Ghi chú
1	Về việc khảo sát, thu thập thông tin, số liệu hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số	UBND thành phố	Công văn	213/UBND-VP	09/02/2021	Văn phòng HDND-UBND
2	Kế hoạch thực hiện Đề án 939 và cuộc thi “phụ nữ khởi nghiệp nâng tầm thương hiệu sản phẩm OCOP năm 2021	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	90/KH - BTV	08/2/2021	
3	Về việc khảo sát địa bàn nhân rộng mô hình điểm thực hiện Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025” tỉnh Bắc Kạn, năm 2021	UBND thành phố	Công văn	272/UBND-VP	24/02/2021	Văn phòng HDND-UBND
4	Thông tin tuyên truyền và vận động cuộc bầu cử đại biểu QH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	99/KH - BTV	15/3/2021	
5	Kế hoạch triển khai Đề án “Tuyên truyền giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2021-2027 năm 2021	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	100/ KH - BTV	15/3/2021	
6	Thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống bạo lực gia đình 2021 - 2025	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	102/KH - BTV	06/4/2021	
7	Thực hiện công tác Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2021	UBND thành phố	Kế hoạch	91/KH-UBND	07/4/2021	Phòng LĐ-TB&XH
8	Kế hoạch tổ chức tập huấn kỹ năng vận động bầu cử cho nữ đại biểu HĐND cấp thành phố và xã, phường NK	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	103/KH - BTV	20/4/2021	

	2021 - 2026					
9	Giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026	Hội LHPN thành phố				
10	Thực hiện Đề án bồi dưỡng các bộ, công chức Hội LHPN các cấp và Chi hội trưởng phụ nữ giai đoạn 2019 - 2025, năm 2021	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	104/ KH - BTV	29/4/2021	
11	Kế hoạch triển khai thực hiện công tác trẻ em trong các cấp hội giai đoạn 2021 - 2030	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	106/ KH - BTV	03/6/2021	
12	Triển khai Dự án 8: “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” giai đoạn 2021 - 2025	Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	107/KH- BTV	03/6/2021	Hội LHPN thành phố
13	Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn thành phố Bắc Kạn, giai đoạn 2021- 2025	UBND thành phố	Kế hoạch	159/KH- UBND	26/7/2021	Phòng LĐ- TB&XH
14	Thực hiện “Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 -2030” và “Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030” trong công nhân viên chức lao động thành phố Bắc Kạn	Ban chấp hành LĐLĐ thành phố	Kế hoạch	54/KH- LĐLĐ	19/8/2021	LĐLĐ thành phố
15	Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 06 - CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	Số 01/KH - BTV	30/9/2021	
16	Triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2021 trên địa bàn thành phố	UBND thành phố	Kế hoạch	216/KH- UBND	02/11/2021	Phòng LĐ- TB&XH
17	Triển khai Tháng hành động	Ban TV	Kế	05/KH-BTV	02/11/2021	Hội LHPN

	vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2021 trên địa bàn thành phố	Hội LHPN thành phố	hoạch			thành phố
18	Về việc triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2021 trên địa bàn thành phố	BCH LĐLĐ thành phố	Công văn	437/LĐLĐ	10/11/2021	LĐLĐ thành phố
19	Kế hoạch tổ chức đối thoại, tuyên truyền phổ biến chính sách BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình cho Hội viên Hội LHPN thành phố năm 2021	Hội LHPN thành phố, BHXH	Kế hoạch	04/KHPH - BHXH, HKHPN	01/11/2021	
20	Về việc khảo sát lựa chọn địa bàn nhân rộng mô hình điểm thực hiện hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới năm 2022	UBND thành phố	Công văn	189/UBND - VP	16/02/2022	Phòng LĐ-TB&XH
21	KH Thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp năm 2022	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	Số: 119/KH-BTV,	28/2/2022	
22	Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030	UBND thành phố	Kế hoạch	49/KH-UBND	07/3/2022	Phòng LĐ-TB&XH
23	KH thông tin, tuyên truyền và vận động cuộc bầu cử đại biểu QH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp NK 2021-2026	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	Số:121/KH-BTV	12/3/2022	
24	Về việc tổ chức hoạt động nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3) năm 2022;	UBND thành phố	Công văn	430/UBND-VHTT	13/3/2022	Phòng VHTT
25	Thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; “Gia đình 5 có, 3 sạch” và xây dựng nông thôn mới Giai đoạn 2021-2026	Hội LHPN thành phố	Hướng dẫn	Số:03/HD-BTV	15/3/2022	
26	KH Triển khai thực hiện Chương trình về phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	Số: 119/KH-BTV,	21/3/2022	

27	Triển khai thực hiện Chương trình về phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Bắc Kạn	UBND thành phố	Kế hoạch	66/KH-BCĐ	28/3/2022	Phòng LĐ-TB&XH
28	KH Triển khai Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017 – 2027” thực hiện trong năm 2022	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	Số: 122/KH-BTV	4/4/2022	
29	Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Bắc Kạn	UBND thành phố	Quyết định	62/QĐ-UBND	13/4/2022	Phòng Văn hóa TT
30	Về việc đề nghị xây dựng báo cáo đánh giá 15 năm thi hành Luật Bình đẳng giới	UBND thành phố	Công văn	595/UBND-LĐTBXH	13/4/2022	Phòng LĐ-TB&XH
31	Thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Bắc Kạn năm 2022	UBND thành phố	Kế hoạch	88/KH-UBND	22/4/2022	Phòng LĐ-TB&XH
32	KH Tổ chức giao lưu, gặp mặt các gia đình tiêu biểu nhân kỷ niệm 21 năm ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2001 - 28/6/2022)	Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	123/KH-BTV	31/5/2022	
33	Về việc tổ chức hoạt động ngày Gia đình Việt Nam và Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022	UBND thành phố	Công văn	595/UBND-VHTT	13/6/2022	Phòng LĐ-TB&XH
34	Kiến toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Bắc Kạn	UBND thành phố	Tờ trình	54/TTr-UBND	19/7/2022	Phòng LĐ-TB&XH
35	Về việc kiến toàn tổ giúp việc Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Bắc Kạn	UBND thành phố	Quyết định	1554/QĐ-BVSTBPN	02/8/2022	Phòng LĐ-TB&XH
36	Giám sát việc thực hiện chế	Hội LHPN thành phố	Kế	127/KH-	3/8/2022	

	độ chính sách đối với phụ nữ khuyết tật, phụ nữ nghèo, cận nghèo, phụ nữ đơn thân nuôi con nhỏ trên địa bàn thành phố Bắc Kạn từ năm 2021 đến tháng 6 năm 2022		hoạch	BTV		
37	Về việc báo cáo kết quả hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023	UBND thành phố	Công văn	2373/UBND-LĐTBXH	24/11/2022	Phòng LĐ-TB&XH
38	Về việc báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới năm 2022	UBND thành phố	Công văn	218/UBND-LĐTBXH	17/02/2023	Phòng LĐ-TB&XH
39	Thực hiện Đề án tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025-2030	Thành ủy Bắc Kạn	Kế hoạch	167-KH/TU	20/02/2023	Ban Tổ chức Thành ủy
40	Về việc sử dụng các ấn phẩm tuyên truyền “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số”	UBND thành phố	Công văn	368/UBND-VP	09/3/2023	Văn phòng HĐND-UBND
41	Thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp” năm 2023	Ban TV Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	120/KH-BTV	03/3/2023	Hội LHPN thành phố
42	Triển khai Cuộc thi ý tưởng "Phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp nâng tầm thương hiệu sản phẩm OCOP" năm 2023.	Ban TV Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	121/KH-BTV	03/3/2023	Hội LHPN thành phố
43	Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên phụ nữ thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Công tác bảo vệ môi trường năm 2023	Hội LHPN-Phòng TN&MT thành phố	Kế hoạch	123/KHPH-HLHPN-TNMT	21/3/2023	Hội LHPN thành phố
44	Triển khai Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2	Ban TV Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	124/KH-BTV	21/3/2023	Hội LHPN thành phố

	(2022-2027) thực hiện trong năm 2023					
45	Xây dựng mô hình “Khu phố an toàn”, “Làng quê an toàn” cho phụ nữ và trẻ em trên địa bàn thành phố do Hội LHPN các cấp thực hiện năm 2023	Ban TV Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	127/KH-BTV	31/3/2023	Hội LHPN thành phố
46	Thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2023.	Ban TV Hội LHPN thành phố	Kế hoạch	128/KH-BTV	31/3/2023	Hội LHPN thành phố
47	Về việc báo cáo kết quả thực hiện Luật Bình đẳng giới và Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị	UBND thành phố	Công văn	638/UBND-LĐTBXH	13/4/2023	Phòng LĐ-TB&XH
48	Về việc hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2024	UBND thành phố	Công văn	638/UBND-LĐTBXH	26/4/2024	Phòng LĐ-TB&XH
49	Về việc triển khai Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình	UBND thành phố	Công văn	1256/UBND-VHTT	09/5/2024	Phòng Văn hóa TT
50	Về việc đề nghị báo cáo kết quả hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ 06 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2024	UBND thành phố	Công văn	1538/UBND-LĐTBXH	07/6/2024	Phòng LĐ-TB&XH

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU
Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn thành phố Bắc Kạn, giai đoạn 2021 - 2023

Chỉ tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030	Chỉ tiêu giai đoạn 2021 - 2025	Đơn vị chủ trì	Kết quả thực hiện
MỤC TIÊU 1: TRONG LĨNH VỰC CHÍNH TRỊ			
Chỉ tiêu: Đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.	Chỉ tiêu: Đến năm 2025 đạt 60% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.	Phòng Nội Vụ	Các phòng ban thành phố có cán bộ nữ 13/17=76,47%; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố và các xã phường 8/9=88,88%
MỤC TIÊU 2: TRONG LĨNH VỰC KINH TẾ, LAO ĐỘNG			
- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương lên đạt 50% vào năm 2025 và khoảng 60% vào năm 2030.	- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt 50% vào năm 2025.	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	100% lao động nữ làm công hưởng lương theo quy định
- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025 và dưới 25% vào năm 2030.	- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025.	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	Năm 2022 là 37% Năm 2023 là 36,25%
- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 27% vào năm 2025 và 30% vào năm 2030.	- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 20% vào năm 2025.	Phòng Tài chính-Kế hoạch	48/240 doanh nghiệp, HTX đạt 20%
MỤC TIÊU 3: TRONG ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH VÀ PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ VỚI BẠO LỰC TRÊN CƠ SỞ GIỚI			
- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ	- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình	Chi cục Thống kê khu	Số giờ trung bình làm công

<p>trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 và 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.</p>	<p>làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 so với nam giới.</p>	<p>vực Bắc Kạn-Chợ mới</p>	<p>việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ giảm (còn khoảng 1,7 lần)</p>
<p>- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 đạt 80% và đến 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2025 đạt 50% và đến năm 2030 đạt 70% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.</p>	<p>- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 đạt 95% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2025 đạt 85% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.</p>	<p>- Phòng Văn hóa và Thông tin(về bạo lực gia đình) - Công an thành phố (về bạo lực trên cơ sở giới)</p>	<p>100% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện; được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; 100% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.</p>
<p>- Chỉ tiêu 3: Từ năm 2025 trở đi, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.</p>	<p>- Chỉ tiêu 3: 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.</p>	<p>Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội</p>	<p>100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng (01 vụ, 01 người năm 2023)</p>
<p>MỤC TIÊU 4: TRONG LĨNH VỰC Y TẾ</p>			
<p>- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 111 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025 và 109 bé</p>	<p>- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh không quá 110 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025.</p>	<p>Trung tâm Y tế</p>	<p>Tỷ số giới tính khi sinh dưới 110 bé trai/100 bé gái sinh ra sống</p>

trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.			
- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2025 và xuống dưới 42/100.000 vào năm 2030.	- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2025.	Trung tâm Y tế	Không có bà mẹ tử vong liên quan đến thai sản
- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 23 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 18/1.000 vào năm 2025 và dưới 18/1.000 vào năm 2030.	- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 23 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 18/1.000 vào năm 2025.	Trung tâm Y tế	Chưa phát hiện vị thành niên sinh con
- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất một cơ sở y tế cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới đạt 40% vào năm 2025 và 70% vào năm 2030.	- Chỉ tiêu 4: Phần đầu có ít nhất một cơ sở y tế cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới vào năm 2025.	Trung tâm Y tế	Chưa có cơ sở y tế cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới
MỤC TIÊU 5: TRONG LĨNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO			
- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và được giảng dạy chính thức ở các trường học từ năm 2025 trở đi.	- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục và được giảng dạy chính thức ở các trường học từ năm 2025 trở đi theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	100% trường học trên địa bàn đưa nội dung về giới, bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy
- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai	- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em	Phòng Giáo dục và Đào	Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em

và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 90% vào năm 2025 và khoảng 99% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 85% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.	gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 95% vào năm 2025; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt từ 95% trở lên vào năm 2025.	tạo	gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt 100%; trung học cơ sở đạt trên 100%.
- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 30% vào năm 2025 và 40% vào năm 2030.	- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 30% vào năm 2025.	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	Tỷ lệ nữ học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp (dưới 3 tháng) đạt trên 75%
- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.	- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 10% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 5% vào năm 2025.	Chi cục Thống kê khu vực Bắc Kạn-Chợ mới	12/18 thạc sĩ, đạt 66,66%
MỤC TIÊU 6: TRONG LĨNH VỰC THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG			
- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 60% vào năm 2025 và 80% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.	- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 70% dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới vào năm 2025.	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội	Được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới thông qua công tác tuyên truyền
- Chỉ tiêu 2: Từ năm 2025 trở đi 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính,	- Chỉ tiêu 2: Phần đầu đến năm 2025 đạt 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn	Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và phòng Tư pháp	Các cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật

ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.	thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.		thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.
- Chỉ tiêu 3. Từ năm 2025 trở đi 100% xã, phường, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.	- Chỉ tiêu 3. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 100% xã, phường, mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông	Đã xây dựng tin, bài tuyên truyền có lồng ghép về bình đẳng giới vì sự tiến bộ phụ nữ trên hệ thống loa truyền thanh xã, phường
- Chỉ tiêu 4: Duy trì đạt 100% đài phát thanh và đài truyền hình ở Trung ương và địa phương có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng.	- Chỉ tiêu 4: Phấn đấu đến năm 2025, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng phát trên Đài PT- Truyền hình thành phố.	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông	Đã xây dựng được tin, bài, phóng sự tuyên truyền về bình đẳng giới vì sự tiến bộ phụ nữ trên Đài PT- truyền hình thành phố.